

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 212/UBND-VP

Vũng Liêm, ngày 20 tháng 3 năm 2020

V/v điều chuyển cơ sở vật chất và tài sản
của trường THCS Hiếu Thành

Kính gửi: Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch.

Xét Tờ trình số 25/TTr-TCKH ngày 20/03/2020 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về việc điều chuyển cơ sở vật chất và tài sản của trường THCS Hiếu Thành giao lại cho Ủy ban nhân dân xã Hiếu Thành quản lý và sử dụng.

Chủ tịch UBND huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

Thông nhất điều chuyển cơ sở vật chất và tài sản của trường THCS Hiếu Thành giao lại cho Ủy ban nhân dân xã Hiếu Thành quản lý và sử dụng; hiện trạng thực tế cụ thể của các tài sản như sau:

I/. Về tài sản:

1. Khối 03 phòng học:

Hiện trạng: Móng, khung cột BTCT, nền gạch men, vách tường, mái lợp tôn, đòn tay gỗ, cửa đi gỗ, cửa sổ sắt lá, trần cách nhiệt.

Diện tích xây dựng: $24,6m \times 8,2m = 201,72m^2$.

Thời gian xây dựng: năm 1999.

Thời gian đưa vào sử dụng: năm 2000.

Nguyên giá tài sản cố định: 226.764.000đ.

Giá trị sử dụng còn lại theo sổ sách kế toán đến ngày 31/12/2019: 0 đồng.

2. Khối 04 phòng học:

Hiện trạng: Móng, khung cột BTCT, nền gạch men, vách tường, mái lợp tôn, đòn tay gỗ, cửa đi gỗ, cửa sổ sắt lá, trần cách nhiệt.

Diện tích xây dựng: $29,6m \times 8,2m = 242,72m^2$.

Thời gian xây dựng: năm 1995.

Thời gian đưa vào sử dụng: năm 1996.

Nguyên giá tài sản cố định: 180.960.000đ.

Giá trị sử dụng còn lại theo sổ sách kế toán đến ngày 31/12/2019: 0 đồng.

3. Khối 05 phòng học:

Hiện trạng: Móng, khung cột BTCT, nền gạch men, vách tường, mái ngói, đòn tay gỗ, cửa đi khung sắt kính, cửa sổ sắt lá, trần cách nhiệt.

Diện tích xây dựng: $41,0m \times 8,2m = 336,2m^2$.

Thời gian xây dựng: năm 1996.

Thời gian đưa vào sử dụng: năm 1997.

Nguyên giá tài sản cố định: 303.600.000đ.

Giá trị sử dụng còn lại theo sổ sách kế toán đến ngày 31/12/2019: 0 đồng.

4. Nhà tập thể giáo viên:

Hiện trạng: Cột BTCT, nền gạch tàu, vách tường, mái lợp tôn xi măng, đòn tay gỗ, cửa đi + cửa sổ gỗ, không trần cách nhiệt.

Diện tích xây dựng: $9,0\text{m} \times 7,5\text{m} = 67,5\text{m}^2$.

5. Nhà vệ sinh:

Hiện trạng: Móng, khung cột BTCT, nền gạch men, vách tường, mái lợp tôn, đòn tay gỗ, cửa đi khung nhôm.

Diện tích xây dựng: $4,5\text{m} \times 3,1\text{m} = 13,95\text{m}^2$.

6. Nhà vệ sinh:

Hiện trạng: Móng, khung cột BTCT, nền gạch men, vách tường, mái lợp tôn, đòn tay gỗ, cửa đi khung nhôm.

Diện tích xây dựng: $11\text{m} \times 3,9\text{m} = 42,9\text{m}^2$.

II/. Về đất đai:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 368019 do Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 18/5/2006.

Thửa đất số 723, tờ bản đồ số 8.

Diện tích: 4.542m^2

Mục đích sử dụng: Đất cơ sở giáo dục – đào tạo không kinh doanh

Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận QSDĐ như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

(Vị trí thửa đất theo sơ đồ thửa đất của giấy Chứng nhận QSDĐ số AĐ 368019).

Giao phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với các ngành có liên quan, Chủ tịch UBND xã Hiếu Thành và Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Hiếu Thành tổ chức thực hiện theo quy định ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ông Phạm Minh Hoàng -PCT UBND huyện (chỉ đạo);
- Phòng Giáo dục và ĐT;
- Phòng Tài nguyên – MT;
- UBND xã Hiếu Thành;
- Trường THCS Hiếu Thành;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đã ký

Phạm Minh Hoàng